

(bao gồm đất do các cơ sở tôn giáo sử dụng, đất có công trình là đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ họ); đất phi nông nghiệp khác (bao gồm đất xây dựng Bảo tàng, Nhà bảo tồn, Nhà trưng bày tác phẩm nghệ thuật, cơ sở sáng tác văn hóa nghệ thuật) thì được tính bằng giá đất ở liền kề; trường hợp không có thửa đất ở liền kề thì được tính bằng giá đất ở cùng loại đường phố, vị trí (đối với đô thị) hoặc cùng khu vực, vị trí đối với nông thôn và vùng ven.

3.2) Đối với đất sử dụng vào các mục đích công cộng theo quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 6 Nghị định số 188/2004/ND-CP và các loại đất phi nông nghiệp khác (bao gồm: Đất cho các công trình xây dựng khác của tư nhân không nhằm mục đích kinh doanh và không gắn liền với đất ở; đất làm nhà nghỉ, lán, trại cho người lao động; đất đô thị được sử dụng để xây dựng nhà phục vụ mục đích trồng trọt, kể cả các hình thức trồng trọt không trực tiếp trên đất; đất xây dựng chuồng trại chăn nuôi động vật được pháp luật cho phép; đất xây dựng nhà kho, nhà của hộ gia đình, cá nhân để chứa nông sản, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, máy móc, công cụ sản xuất nông nghiệp) không phải tại nông thôn thì được tính bằng giá đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp liền kề; trường hợp không có thửa đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp liền kề thì áp dụng theo mức giá thấp nhất của đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp cùng loại đường phố tại khu vực đô thị, cùng khu vực tại nông thôn và vùng ven.

3.2) Đối với đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối và mặt nước chuyên dụng sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản thì được tính bằng giá đất nuôi trồng thủy sản cùng khu vực, vị trí; sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp hoặc sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp kết hợp với nuôi trồng thủy sản thì được tính như giá đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp liền kề; trường hợp không có thửa đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp liền kề thì được tính bằng giá của đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp cùng loại đường phố, vị trí tại khu vực đô thị hoặc cùng khu vực, vị trí đối với khu vực nông thôn và vùng ven.

4. Giá các loại đất chưa xác định mục đích sử dụng

Các loại đất chưa xác định mục đích sử dụng (bao gồm đất bằng chưa sử dụng, đất đồi núi chưa sử dụng, núi đá không có rừng cây), được tính bằng mức giá các loại đất liền kề, trường hợp có nhiều loại đất liền kề thì giá được xác định là trung bình cộng của giá các loại đất liền kề với thửa đất đó. Khi đất chưa sử dụng được cấp có thẩm quyền cho phép đưa vào sử dụng thì giá đất được xác định là giá đất của loại đất được phép sử dụng tương ứng với loại đường, khu vực, vị trí đã được quy định nơi có thửa đất đó./.